

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHƯỚC SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 27-5-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Trinh

Ông Phạm Đình Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thành- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Giang- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2020/TLST- HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thụy H; sinh ngày 19/02/1988; tại huyện P, tỉnh Q; Nơi cư trú: Tổ dân phố số 2, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q; nghề nghiệp: không ổn định; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Cảnh T (SN: 1951) và bà: Trần Thị L (chết); có vợ Trần Thị Thanh C (SN: 1986; chưa đăng ký kết hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: 02 tiền án, ngày 17/9/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 06 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chấp hành xong án phạt tù ngày 28/4/2017, ngày 05/9/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” chấp hành xong án phạt tù ngày 28/02/2019; tiền sự: không; về nhân thân: Ngày 25/6/2006, bị Công an huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử

phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; ngày 09/8/2006, bị Công an thị trấn Khâm Đức huyện Phước Sơn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 60.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng; ngày 27/8/2008, bị Công an thị trấn Khâm Đức huyện Phước Sơn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 03/6/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 01 năm tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/01/2020 đến ngày 16/01/2020 được áp dụng biện pháp bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

Diệp Văn Q, sinh năm: 1999; Nơi cư trú: tổ dân phố số 2, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q, vắng mặt. (Hiện nay, Q đang bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ngô Thế S, sinh năm: 1990; Nơi cư trú: tổ dân phố số 5, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Trương Vĩnh T, sinh năm: 1991; Nơi cư trú: tổ dân phố số 5, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q, vắng mặt.

Hán Văn C, sinh năm: 1993; Nơi cư trú: tổ dân phố số 5, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q, vắng mặt.

Dương Tấn B, sinh năm: 1993; Nơi cư trú: tổ dân phố số 5, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q, vắng mặt.

Nguyễn Văn Tư, sinh năm: 1986; Nơi cư trú: tổ 10, phường H, quận C, thành phố Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 07/10/2019, Trương Vĩnh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Win đến nhà Nguyễn Thụy H tại số 82 đường Nguyễn Văn Linh, thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam để rủ Nguyễn Thụy H đi chơi. Trương Vĩnh T điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thụy H dạo quanh thị trấn Khâm Đức. Trong lúc đi dạo, Nguyễn Thụy H nói với Trương Vĩnh T “*Đi vào quán game bắn cá xem thử thắng B, con ông Lợi chơi bắn cá kiểu gì mà thua đến mấy triệu rồi cầm cố xe máy*”. Nghe vậy, Trương Vĩnh T đồng ý, điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thụy H đến quán game bắn cá tại số 28 đường 12 Tháng 5, tổ dân phố số 5, thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam do ông Ngô Thế S làm chủ sở hữu. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, Trương Vĩnh T và Nguyễn Thụy H đến quán game, Trương Vĩnh T tắt khóa điện xe mô tô dựng ở

phía ngoài đường trước quán và đi vào trong quán, Nguyễn Thụy H vẫn còn ngồi trên xe mô tô. Trương Vĩnh T đi đến bàn game số 02 có Diệp Văn Q, Dương Tấn B và Hán Văn C đang chơi game. Lúc này, Diệp Văn Q đang ngồi trên chiếc ghế inox màu đỏ, ở vị trí giữa bàn game bắn cá hình chữ nhật có kích thước 110cm x 200cm, cao 70cm, mặt hướng về phía bàn game, lưng quay về phía cửa chính quán game, Dương Tấn B ngồi ở cạnh bàn game hướng Tây bên phải Diệp Văn Q, Hán Văn C ngồi ở cạnh bàn game hướng Đông bên trái Diệp Văn Q. Trương Vĩnh T tiến đến chỗ Dương Tấn B và nói “*Bắn kiểu gì mà thua dữ vậy mi*”, sau đó, Trương Vĩnh T di chuyển qua góc bàn bên trái Hán Văn C ngồi tiếp tục xem Diệp Văn Q, Dương Tấn B và Hán Văn C chơi game. Một lúc sau, Nguyễn Thụy H bước vào trong quán game nhìn thấy Diệp Văn Q đang chơi bắn cá, Nguyễn Thụy H nhớ lại chuyện xô xát, mâu thuẫn với Diệp Văn Q vào khoảng tháng 4/2019 nên nảy sinh ý định đánh cho bỏ tức, Nguyễn Thụy H quay ra ngoài quán game tìm cây gỗ để đánh Diệp Văn Q nhưng không tìm thấy, Nguyễn Thụy H nhìn thấy 01 thanh sắt mỏng đẹp dài khoảng 01m, một bên lưỡi được mài sắc, mũi bầu nhọn, dạng dao tự chế (đây là dao tự chế của ông Ngô Thế S dùng để phát cây cỏ quanh quán game) đặt ở vị trí bên trái quán game theo hướng cửa chính đi vào, Nguyễn Thụy H dùng tay phải cầm dao tự chế đi vào trong quán game đến vị trí ngồi bên trái của Diệp Văn Q, vỗ vai và nói “*Ê, thằng nhóc*”. Diệp Văn Q bất ngờ bật dậy, Nguyễn Thụy H bất ngờ vung dao tự chế từ trên xuống chém vào cổ tay trái của Diệp Văn Q. Vết chém làm máu chảy quá nhiều, Diệp Văn Q dùng tay phải nắm lấy cổ tay trái ở vị trí vết chém chạy ra hướng cửa chính quán game. Vì quá hoảng sợ Nguyễn Thụy H sẽ chém tiếp, Diệp Văn Q chạy sát mép T10ng bên phải hướng ra ngoài, do khoảng cách vách tường và bàn game số 01 quá nhỏ nên bị vướng vào cây đinh đóng trên tường gây ra vết xước dài trên lưng và áo bị mắc vào đinh, Diệp Văn Q xoay người đánh cẳng tay phải về phía sau tiếp tục trúng vào đinh trên tường nên bị trầy xước ở mặt ngoài cẳng tay phải. Chạy thoát khỏi quán game, Diệp Văn Q chạy theo đường 12 Tháng 5 đến ngã ba đường Lê Đình Dương, thị trấn Khâm Đức nhờ người đưa đến Bệnh viện huyện Phước Sơn để cấp cứu. Sau khi chém Diệp Văn Q, Nguyễn Thụy H cầm dao tự chế đi ra khỏi quán, gọi Trương Vĩnh T nhờ chở về nhà. Trương Vĩnh T điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thụy H về nhà. Khi đi qua nhà ông Nguyễn Văn L (Tổ dân phố số 4, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q) gần nương nước thủy lợi, Nguyễn Thụy H rút dao tự chế gần khu nhà hoang bên cạnh nương nước.

Tại Bản giám định thương tích số: 312/GĐTT.19 ngày 23/10/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam xác định thương tích của Diệp Văn Q với tỷ lệ: 35% và đề nghị bệnh nhân sau khi ra viện và tập phục hồi chức năng 45 ngày

đến giám định bổ sung (lần 2) để đánh giá lại chức năng vận động cổ tay và các ngón bàn tay trái.

Tại Bản giám định bổ sung thương tích số: 04/GĐTT.20 ngày 15/01/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam xác định thương tích của Diệp Văn Q như sau:

- Vùng lưng, từ góc dưới xương bả vai trái đến bên phải đốt sống D7 có vết rách da nông đã lành sẹo dài 15cm, rộng 0,1cm. *Vết thương do vật sắc cạnh gây nên*. Hướng từ sau ra trước, từ trái qua phải. *Tỷ lệ thương tích 03%*.

- Mặt sau đoạn 1/3 giữa cánh tay phải có vết xát da đã lành sẹo dài 7cm, chỗ rộng nhất 0,3cm. *Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên*. Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái. *Tỷ lệ thương tích 01%*.

- Mặt ngoài, mặt trước và mặt trong cổ tay trái có vết rách da, cơ và vết mổ đã lành để lại sẹo lồi, xơ cứng, cạnh mặt trong cổ tay dài 2cm, rộng 0,1cm; cạnh mặt trước cổ tay dài 8cm, chỗ rộng nhất 3cm; cạnh mặt ngoài cổ tay dài 6,5cm, rộng 0,2cm. *Vết thương do vật sắc cạnh gây nên* (đứt bó mạch thần kinh trụ, thần kinh quay, đứt động mạch quay, thần kinh quay, gãy xương thuyền, xương nguyệt đã kết hợp xương). Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới. Cứng khớp cổ bàn tay trái ở tư thế duỗi thẳng; các ngón bàn tay trái ở tư thế nửa gấp (co quắp), mất duỗi các ngón bàn tay trái, không cầm nắm được, tê bì mặt gan bàn tay trái, teo cơ mô cái, mô út và cơ liên cốt bàn tay trái. *Tỷ lệ thương tích 40%*.

- **Tổng tỷ lệ thương tích là 44%** (Bốn mươi bốn phần trăm).

Tại Cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 03/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Nguyễn Thụy H về tội: “*Cố ý gây thương tích*” qui định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại. Ông nội và hai bác ruột của bị cáo có công với cách mạng. Áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thụy H từ 06 năm đến 07 năm tù.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584; Điều 590 Bộ luật Dân sự đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Thụy H phải bồi thường cho Diệp Văn Q số tiền chi phí điều trị thương tích còn lại là 19.500.000 đồng.

Về vật chứng là con dao tự chế, sau khi gây thương tích H đã vứt gần khu vực nương nước bên cạnh nhà ông Nguyễn Văn L, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phước Sơn đã tổ chức truy tìm, nhưng không tìm được.

Bị cáo đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên; quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo; bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 07/10/2020, Nguyễn Thụy H đến quán game bắn cá tại số 28 đường 12 Tháng 5, tổ dân phố số 5, thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam nhìn thấy Diệp Văn Q đang chơi bắn cá. Nguyễn Thụy H nhớ lại vào khoảng tháng 4/2019, H và Diệp Văn Q xảy ra mâu thuẫn, xô xát, Q dùng rựa chém vào cằm của H, sau đó Q thường xuyên khiêu khích, đi ngang qua nhà nẹp pô xe, nên H nảy sinh ý định đánh cho bỏ tức, Nguyễn Thụy H quay ra ngoài quán game lấy 01 thanh sắt mỏng dẹp dạng dao tự chế chém một nhát vào tay của Diệp Văn Q, Q hoảng sợ bỏ chạy. Mặc dù, con dao tự chế, sau khi gây án H đã vứt, Cơ quan CSĐT Công an huyện đã truy tìm không được, nhưng căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại và người liên quan Ngô Thế S, thì con dao là của S tự chế, dài khoảng 01 m. Như vậy, căn cứ Tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số: 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12 tháng 5 năm 2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự thì con dao tự chế mà bị cáo Nguyễn Thụy H dùng để gây thương tích cho Diệp Văn Q là “Hung khí nguy hiểm”. Do đó, hành vi của Nguyễn Thụy H phạm tội “Dùng hung khí nguy hiểm” và gây thương tích trực tiếp cho Diệp Văn Q với tỷ lệ 40% và gián tiếp gây thương tích với tỷ lệ là 04%, tổng tỷ lệ thương tích là 44% đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c

khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Thụy H đã 03 lần bị Tòa án xét xử và đi chấp hành hình phạt tù và 03 lần bị xử phạt hành chính. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đây làm bài học để lao động trở thành người có ích cho xã hội, chỉ vì giữa bị cáo và Q có mâu thuẫn trước đó mà bị cáo đã chém vào tay của Q gây thương tích. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội. Mặt khác, tại bản án số: 18/2018/HS-ST ngày 05/9/2018, Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đã xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm*” chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét luận tội của Viện kiểm sát:

Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát về áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại. Ông nội và hai bác ruột của bị cáo có công với cách mạng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo đã “*Dùng hung khí nguy hiểm*” gây thương tích với tỷ lệ 44% nên áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự để xử phạt đối với bị cáo.

[6]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo vi phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo không có việc làm ổn định, vợ đang chấp hành hình phạt tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, hiện tại bị cáo đang nuôi con còn nhỏ. Ông nội và hai bác ruột của bị cáo có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại. Vì vậy, áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt trong khi lượng hình.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự*: Diệp Văn Q đề nghị bị cáo phải bồi thường số tiền chi phí đi lại, phẫu thuật, điều trị là 23.000.000 đồng. Diệp Văn Q không cung cấp tài liệu chứng cứ. Tuy nhiên, Nguyễn Thụy H đồng ý bồi thường cho Diệp Văn Q số tiền là 23.000.000 đồng theo yêu cầu của Q. Nguyễn Thụy H đã bồi thường 3.500.000 đồng. Vì vậy, áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584; Điều 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Nguyễn Thụy H phải bồi thường cho Diệp Văn Q số tiền chi phí điều trị thương tích còn lại là 19.500.000 đồng.

[8]. *Về xử lý vật chứng*: Vật chứng là con dao tự chế, sau khi gây thương tích cho Diệp Văn Q, Nguyễn Thụy H rút dao tự chế gần khu vực nương nước bên cạnh nhà ông Nguyễn Văn L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phước Sơn đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm được. Nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[9]. *Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thụy H phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo:

Nguyễn Thụy H: 05 (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được trừ thời gian tạm giam 02 ngày (ngày 14/01/2020- 16/01/2020).

- *Về trách nhiệm dân sự*:

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự tuyên buộc bị cáo Nguyễn Thụy H phải bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích cho ông Diệp Văn Q số tiền là 23.000.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 3.500.000 đồng bị cáo đã bồi thường theo Biên lai thu tiền số 002304 ngày 20/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Sơn, bị cáo Nguyễn Thụy H còn phải bồi thường số tiền còn lại là 19.500.000đ (*Mười chín triệu năm trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền đã tuyên mà bên phải thi hành án chậm trả thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất phát sinh do chậm trả tiền qui định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) và án phí dân sự sơ thẩm là 975.000đ (*Chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- Cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- Sở tư pháp Q.Nam
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Phan Thị Lan